

KẾT LUẬN

Xác minh tài sản, thu nhập tại Trường Cao đẳng sư phạm Quảng Trị năm 2026

Thực hiện Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/NĐCP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập (TSTN) của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát TSTN;

Xét Báo cáo kết quả xác minh số 01/BC-TXM ngày 30/7/2026 của Tổ xác minh, Chánh Thanh tra tỉnh kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Căn cứ Văn bản số 3136/TTCP-C.IV ngày 04/12/2025 của Thanh tra Chính phủ về định hướng xây dựng kế hoạch xác minh TSTN năm 2026; Quyết định số 40/QĐ-UBND ngày 09/01/2026 của UBND tỉnh về phê duyệt Nội dung kế hoạch xác minh TSTN năm 2026; Quyết định 2271/QĐ-TTr ngày 31/12/2025 của Thanh tra tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thanh tra năm 2026, Thanh tra tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 126/KH-TTr ngày 15/01/2026 về việc xác minh TSTN năm 2026; Quyết định số 90/QĐ-TTr ngày 19/3/2026 và Quyết định số 125/QĐ-TTr ngày 01/4/2026 về việc thành lập Tổ xác minh TSTN năm 2026; Quyết định số 158/QĐ-TTr ngày 17/4/2026 về xác minh TSTN năm 2026;

Ngày 08/5/2026, Thanh tra tỉnh đã mời đại diện Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh cùng đại diện Đảng ủy, Lãnh đạo cơ quan, đoàn thể và người có nghĩa vụ kê khai TSTN thuộc Trường Cao đẳng sư phạm Quảng Trị tham dự công bố Quyết định xác minh TSTN và bốc thăm lựa chọn ngẫu nhiên người được xác minh TSTN năm 2026;

Tại Trường Cao đẳng sư phạm Quảng Trị: Tổng số người kê khai TSTN thuộc diện thực hiện bốc thăm xác minh TSTN năm 2026 (*thẩm quyền kiểm soát TSTN của Thanh tra tỉnh*): 16 người; Số người được lựa chọn để xác minh đảm bảo tối thiểu 10% tổng số người kê khai TSTN hàng năm tại đơn vị. Kết quả lựa chọn ngẫu nhiên thực hiện xác minh TSTN năm 2026: **02 người**, gồm:

(1) Bà Trương Thị Thanh Hà, Trưởng phòng Tài chính - Quản Trị, Trường Cao đẳng sư phạm Quảng Trị;

(2) Bà Nguyễn Thị Thanh, Phó Trưởng khoa Giáo dục nghề nghiệp, Trường Cao đẳng sư phạm Quảng Trị.

V. E.

II. KẾT QUẢ XÁC MINH

1. Nội dung xác minh

- Xác minh tính trung thực, đầy đủ, rõ ràng nội dung của Bản kê khai TSTN của người có nghĩa vụ kê khai.
- Xác minh tính trung thực trong việc giải trình về nguồn gốc của TSTN tăng thêm (nếu có).

2. Hoạt động xác minh được tiến hành

Quá trình xác minh, Tổ xác minh đã phối hợp với các đơn vị có liên quan để thu thập các thông tin của các cá nhân được xác minh TSTN.

Tổ xác minh đã làm việc với 02 người được xác minh, yêu cầu người được xác minh báo cáo giải trình về nguồn gốc TSTN; TSTN tăng thêm đã kê khai lần đầu, kê khai hàng năm; cung cấp các bằng chứng chứng minh nguồn gốc TSTN hiện có; đối chiếu TSTN trong năm 2025 so với Bản kê khai TSTN lần đầu và các bản kê khai TSTN hàng năm; tiến hành thu thập thông tin về TSTN của người được xác minh qua các cơ quan, đơn vị và tổ chức cung cấp; thông tin, báo cáo giải trình của người được xác minh và yêu cầu người được xác minh có văn bản cam kết tính đầy đủ, chính xác của bản kê khai TSTN hàng năm của mình.

3. Kết quả xác minh TSTN

3.1. Bà Trương Thị Thanh Hà, Trưởng phòng Tài chính - Quản Trị, Trường Cao đẳng sư phạm Quảng Trị

a) Kết quả kiểm tra, xác minh đối chiếu

Qua xác minh cho thấy bà Trương Thị Thanh Hà đã kê khai cơ bản đầy đủ, rõ ràng các mục theo hướng dẫn về kê khai tài sản thu nhập tại Phụ lục I kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ. Tuy nhiên qua kiểm tra vẫn còn một số thiếu sót, cụ thể:

(1) Con thứ nhất, Đậu Hà Phương, sinh năm 2004, đến năm 2022 đã quá tuổi vị thành niên nhưng trong các bản kê khai hàng năm (từ 2022 đến 2025) vẫn thực hiện kê khai.

(2) Đối với giá trị các thửa đất, nhà ở: Thửa đất thứ nhất, có giấy chứng nhận QSDĐ số Y531948, địa chỉ ở KP5, phường 3, thành phố Đông Hà, diện tích 344m², giá trị tại thời điểm kê khai lần đầu 1.500.000.000 đồng, tuy nhiên đến thời điểm kê khai năm 2022 trở về sau kê khai giá trị ước tính 2.000.000.000 đồng; Thửa đất thứ hai, có giấy chứng nhận QSDĐ số BV630994 ở địa chỉ ở 119 Trần Hưng Đạo, thành phố Đông Hà, diện tích 100m², giá trị tại thời điểm kê khai lần đầu 600.000.000 đồng, tuy nhiên đến thời điểm kê khai năm 2022 trở về sau kê khai giá trị ước tính 1.000.000.000 đồng; Nhà ở giấy chứng nhận Y531948, địa chỉ ở KP5, phường 3, thành phố Đông Hà, diện tích 144m², giá trị tại thời điểm kê khai lần đầu 600.000.000 đồng (xây mới năm 2011), tuy nhiên đến thời điểm kê khai năm 2022 trở về sau, kê khai giá trị 650.000.000. Như vậy qua các lần kê khai hàng năm, Đoàn xác minh nhận thấy: bà Trương Thị Thanh Hà ghi không đúng giá trị tài sản kê khai giữa các lần kê khai so với kê khai lần đầu.

(3) Các thông tin về biến động tài sản tăng giảm số tiền ở mục 5: Bản kê khai năm 2022, bà Trương Thị Thanh Hà kê khai 150.000.000 đồng nhưng không diễn giải nguồn tiền phát sinh vì trong bản kê khai lần đầu và năm 2021 không kê khai; Bản kê khai năm 2023, không kê khai số tiền 150.000.000 đồng nhưng không diễn giải biến động giảm tài sản; Bản kê khai năm 2024, 2025 bà Trương Thị Thanh Hà kê khai 100.000.000 đồng nhưng không diễn giải nguồn tiền phát sinh tăng.

(4) Tại bản kê khai năm 2022, 2023 chưa ghi thông tin vào mục 10. Tổng thu nhập giữa 2 lần kê khai;

Những sai sót nêu trên của bà Trương Thị Thanh Hà là thực hiện chưa đúng quy định theo Hướng dẫn kê khai tài sản thu nhập tại mục B, Phụ lục 1 Nghị định 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

b) Giải trình của người được xác minh

- Đối với nội dung (1), con thứ nhất, Đậu Hà Phương, sinh năm 2004, đến năm 2022 đã quá tuổi vị thành niên nhưng trong các bản kê khai hàng năm từ 2022 đến 2025 vẫn thực hiện kê khai. Việc sai sót này do hiểu nhầm cháu Đậu Hà Phương đang là sinh viên còn phụ thuộc ba mẹ nuôi nên vẫn kê, không xóa bỏ.

- Đối với nội dung (2), về giá trị thừa đất, nhà ở trong các bản kê khai hàng năm kê khai tăng so với bản kê khai lần đầu: do chưa nắm rõ về nội dung kê khai, hiểu nhầm về giá trị tài sản, cứ nghĩ giá trị các thửa đất sẽ theo giá thị trường và giá trị nhà ở có biến động về sửa chữa (sơn nhà thêm 50 triệu) nên cộng dồn giá trị nhà của nhà ở tăng thêm;

- Đối với nội dung (3), tại Bản kê khai năm 2022, kê khai 150.000.000 đồng nhưng không diễn giải nguồn tiền đâu vì thời điểm kê khai lần đầu số tiền đó chưa đạt mốc từ 50 triệu đồng trở lên; Đến năm 2023, không kê khai 150.000.000 đồng (ở bản kê khai năm 2022) vào mục 5, nhưng cũng không diễn giải biến động giảm tài sản, vấn đề này do chủ quan, vì đã dùng một phần số tiền đó, thời điểm kê khai số tiền không đủ điều kiện kê khai vào mục 5. Do không đọc kỹ hướng dẫn kê khai biến động giảm tài sản là ghi dấu (-) nên không biết để diễn giải biến động giảm vào mục III; Tại các Bản kê khai năm 2024, 2025 đã kê khai 100.000.000 đồng nhưng không diễn giải nguồn tiền phát sinh tăng. Việc phát sinh 100.000.000 đồng là tiền tiết kiệm chi tiêu từ thu nhập của gia đình; tuy nhiên trong mục diễn giải biến động tài sản tăng tại tiểu mục 5, phần III của bản kê khai, chưa điền rõ thông tin vào nên dẫn đến sai sót.

- Đối với nội dung (4), Mục 10. Tổng thu nhập giữa 2 lần kê khai: Tại bản kê khai năm 2022, 2023 chưa ghi thông tin vào mục 10. Tổng thu nhập giữa 2 lần kê khai; Việc này là do chủ quan chưa thực hiện rà soát lại nội dung đã khai, đây là thiếu sót do sơ suất trong việc thực hiện kê khai, xin được khắc phục trong những lần kê khai sau.

Quá trình làm việc bà Trương Thị Thanh Hà đã nhận ra các sai sót và nghiêm túc rút kinh nghiệm để sửa chữa, khắc phục việc kê khai TSTN những năm sau. Tuy nhiên cần phải xem xét rút kinh nghiệm đối với bà Trương Thị Thanh Hà.

3.2. Bà Nguyễn Thị Thanh, Phó Trưởng khoa Giáo dục nghề nghiệp, Trường Cao đẳng sư phạm Quảng Trị

a) Kết quả kiểm tra, xác minh đối chiếu

Qua xác minh cho thấy bà Nguyễn Thị Thanh đã kê khai cơ bản đầy đủ, rõ ràng các mục theo hướng dẫn về kê khai tài sản thu nhập tại Phụ lục I kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ. Tuy nhiên qua kiểm tra vẫn còn một số thiếu sót, cụ thể:

(1) Tại các bản kê khai 2024, 2025, ở mục Thông tin chung: Con thứ nhất, Nguyễn Nhật Lương, sinh năm 27/10/2006, đến 12/2024 và năm 2025 đã quá tuổi quy định vị thành niên nhưng trong các bản kê khai vẫn thực hiện kê khai.

(2) Tại bản kê khai lần đầu và năm 2021, tại Mục 5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ), kê khai 140.000.000 đồng, đến năm 2022 kê khai số tiền là 0 đồng, nhưng không giải trình biến động giảm tài sản.

(3) Tại các bản kê khai hàng năm từ 2021 đến 2025, chưa ghi thông tin vào mục 10. Tổng thu nhập giữa 2 lần kê khai (ghi chú 28).

(4) Tại Bản kê khai năm 2022, có biến động giảm tài sản 140.000.000 đồng nhưng ở mục III. Biến động TSTN, giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm chưa thực hiện giải trình biến động giảm tài sản.

Những sai sót nêu trên của bà Nguyễn Thị Thanh là thực hiện chưa đúng quy định theo Hướng dẫn kê khai tài sản thu nhập tại mục B, Phụ lục 1 Nghị định 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

b) Giải trình của người được xác minh

- Đối với nội dung (1), con thứ nhất, Nguyễn Nhật Lương, sinh 27/10/2006 đến tháng 12/2024 đã quá tuổi quy định vị thành niên nhưng vẫn thực hiện kê khai là do chưa rà soát kỹ cháu đã quá tuổi vị thành niên, do kế thừa các bản kê khai cũ nên dẫn đến sai sót.

- Đối với nội dung (2), tại bản kê khai lần đầu và năm 2021, kê khai 140.000.000 đồng, đến năm 2022 kê khai là 0 đồng, nhưng không giải trình biến động giảm tài sản do chưa đọc kỹ hướng dẫn kê khai và nắm rõ nguyên tắc kê khai tăng, giảm tài sản để giải trình cụ thể vào mục biến động tài sản.

- Đối với nội dung (3), tại bản kê khai hàng năm từ 2021 đến 2025 chưa ghi thông tin vào mục Tổng thu nhập giữa 2 lần kê khai là do sơ suất và chưa nắm rõ hướng dẫn kê khai nên dẫn đến việc ghi thiếu nội dung trên vào các bản kê khai.

- Đối với nội dung (4), giải trình Biến động TSTN, nguồn gốc của tài sản tăng thêm: Tại bản kê khai lần đầu và năm 2021, kê khai 140.000.000 đồng, đến năm 2022 kê khai số tiền là 0 đồng. Lý do trong năm 2021 có gửi số tiền tiết kiệm là 140.000.000 đồng. Đến năm 2022, đã rút toàn bộ số tiền tiết kiệm đó và chi cho mục đích cá nhân. Tuy nhiên, do chưa nắm rõ nguyên tắc kê khai tăng, giảm tài sản nên đã không giải trình biến động giảm thu nhập trong bản kê khai năm 2022.

Quá trình làm việc bà Nguyễn Thị Thanh đã nhận ra các sai sót và nghiêm túc rút kinh nghiệm để sửa chữa, khắc phục việc kê khai TSTN những năm sau. Tuy nhiên cần phải xem xét rút kinh nghiệm đối với bà Nguyễn Thị Thanh.

III. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm

- Trường Cao đẳng sư phạm Quảng Trị đã tổ chức thực hiện, hướng dẫn các cá nhân kê khai TSTN lần đầu, hàng năm cơ bản thực hiện theo đúng quy định tại Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

- Các cá nhân được xác minh TSTN năm 2026 (02 cá nhân) cơ bản đã thực hiện việc kê khai TSTN lần đầu, hàng năm theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP. Người được xác minh đã phối hợp giải trình đầy đủ theo đề nghị của Tổ xác minh.

2. Tồn tại, hạn chế

Các cá nhân được xác minh chưa thực sự dành thời gian nghiên cứu việc kê khai TSTN dẫn đến kê khai nhiều nội dung còn thiếu, thông tin chưa đầy đủ; giải trình sự biến động tăng, giảm TSTN còn chung chung, chưa hợp lý; ghi chưa đúng quy định biểu mẫu kê khai; còn quá tuổi vị thành niên nhưng vẫn còn kê khai; kê khai giá trị tài sản tại thời điểm hình thành mà ghi theo giá ước tính tại thời điểm kê khai; kê chưa đúng tổng thu nhập giữa hai lần kê khai... Những nội dung trên là thực hiện chưa đúng quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, cụ thể:

(1) Bà Trương Thị Thanh Hà, Trưởng phòng Tài chính - Quản Trị, Trường Cao đẳng sư phạm Quảng Trị;

(2) Bà Nguyễn Thị Thanh, Phó Trưởng khoa Giáo dục nghề nghiệp, Trường Cao đẳng sư phạm Quảng Trị.

Trách nhiệm thuộc về các cá nhân được xác minh nêu trên. Trong quá trình làm việc, các cá nhân được xác minh đã nhận ra các sai sót, cung cấp các hồ sơ, tài liệu minh chứng đầy đủ, nghiêm túc rút kinh nghiệm để sửa chữa, khắc phục kê khai TSTN những năm sau, đảm bảo theo đúng hướng dẫn, quy định.

IV. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Về xử lý hành chính

Ban Giám hiệu Trường Cao đẳng sư phạm Quảng Trị tổ chức rút kinh nghiệm đối với 02 cá nhân được xác minh đã được Tổ xác minh chỉ ra tại mục 2 phần III, đó là:

(1) Bà Trương Thị Thanh Hà, Trưởng phòng Tài chính - Quản Trị, Trường Cao đẳng sư phạm Quảng Trị;

(2) Bà Nguyễn Thị Thanh, Phó Trưởng khoa Giáo dục nghề nghiệp, Trường Cao đẳng sư phạm Quảng Trị.

2. Đề nghị Trường Cao đẳng sư phạm Quảng Trị

- Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Luật số 132/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 164/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ về kiểm soát TSTN của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ

Vg

quan, tổ chức, đơn vị và các văn bản có liên quan để nâng cao nhận thức cho CBCC, VC nhằm thực hiện việc kê khai TSTN đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức triển khai, hướng dẫn việc kê khai TSTN kịp thời, đảm bảo thời gian quy định, chỉ đạo bộ phận tiếp nhận bản kê khai TSTN của đơn vị có trách nhiệm kiểm tra, rà soát, hướng dẫn người có nghĩa vụ kê khai thực hiện kê khai TSTN đảm bảo đầy đủ nội dung, giải trình rõ nguồn gốc, sự biến động của tài sản tăng thêm (nếu có) theo đúng quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị định hướng dẫn.

Trên đây là Kết luận xác minh TSTN đối với các cá nhân thuộc Trường Cao đẳng sư phạm Quảng Trị; Đề nghị Hiệu trưởng và các cá nhân có liên quan thuộc Trường Cao đẳng sư phạm Quảng Trị thực hiện nghiêm túc Kết luận này./. *phuong*

Nơi nhận: *V*

- UBND tỉnh (b/c);
- Trường CĐSP QT (để th/h);
- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- Các cá nhân được xác minh;
- Trang TTĐT Thanh tra tỉnh (công khai);
- Lưu: VT, TXM, Phòng NV1.

CHÁNH THANH TRA



Nguyễn Hoài Nam